

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 09/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán: Ông Trần Cơ Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Nguyên Đán - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2021, tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai, theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn T H Th; sinh ngày 30/4/1972, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: xxx Tôn Thất Thuyết, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: xxx Nguyễn Văn Quỳ, phường xxx, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồng M (chết) và bà Nguyễn T Lg; bị cáo sống chung như vợ chồng với ông Dương V T nhưng không đăng ký kết hôn, có hai người con, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/12/2020 đến ngày 07/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Ông Trần A V T, sinh năm 1986; địa chỉ: Căn hộ số xx Tòa nhà Flemington, số x Lê Đại Hành, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 01/12/2020, đối tượng Nguyễn T H Th điều khiển xe mô tô biển số 59N2-561.77 từ nhà số xxx Nguyễn Văn Quỳ, phường xxx, Quận x đến gặp ông Trần A V T để xin làm công dọn dẹp vệ sinh nhà và nấu ăn tại

căn hộ của ông T tại số xx Tòa nhà Flemington, số x Lê Đại Hành, Phường x, Quận 11; do trước đó, ông T đã đăng tìm người giúp việc trên mạng. Khi đến nơi, đối tượng Nguyễn T H Th gửi xe ở tầng hầm và gọi điện thoại cho ông T để đón đối tượng đi lên căn hộ. Sau đó, ông T đi ra ngoài có công việc; trong căn hộ lúc này chỉ có mẹ vợ của ông T là bà Ngô T H (sinh năm: 1957) và con gái của ông T là cháu Trần B B L (sinh năm: 2018).

Trong quá trình dọn dẹp, đối tượng Th nhìn thấy trên kệ đựng quần áo ở bên trái trong phòng ngủ của ông T (hướng từ ngoài vào trong) có 01 túi đựng máy ảnh hiệu Canon màu đen, bên trong túi có 01 máy ảnh hiệu Canon màu đen loại EOS 60D. Do cần tiền tiêu xài và khám chữa bệnh, lợi dụng lúc bà Ngô T H đang chơi với cháu ngoại, không để ý, đối tượng Th đã lấy trộm máy ảnh hiệu Canon cùng với chiếc túi đựng máy ảnh và lén lút đi ra thang máy xuống tầng trệt. Ngay sau đó, do không thấy đối tượng Th nên bà H nghi ngờ, kiểm tra lại tài sản thì phát hiện máy ảnh đã bị mất nên gọi điện cho ông T thông báo sự việc. Ông T nhanh chóng trở về nhà thì phát hiện thấy đối tượng Nguyễn T H Th đang cầm máy ảnh, đi bộ một mình từ sân của tòa nhà để xuống bãi xe ở tầng hầm. Ông T liền báo cho bảo vệ tòa nhà cùng phối hợp bắt giữ đối tượng Th, thu giữ vật chứng giao cho Công an Phường 15, Quận 11 tiếp nhận xử lý. (BL 50-51)

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 107/KLĐGTS ngày 04/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: 01 máy chụp ảnh hiệu CANON EOS 60D, đã qua sử dụng trị giá 7.250.000 đồng và 01 túi đựng máy ảnh được làm bằng vải, hiệu CANON, đã qua sử dụng trị giá 125.000 đồng. (BL 61-62)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị can Nguyễn T H Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. (BL: 172-184)

Vật chứng thu giữ gồm: Một máy chụp ảnh hiệu CANON EOS 60D và một túi đựng máy ảnh được làm bằng vải, hiệu CANON, đã qua sử dụng. Đội Điều tra tổng hợp Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại cho bị hại. (BL: 131)

Về dân sự: Bị hại là ông Trần A V T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường và đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị can. (BL: 160-161)

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 08/QĐ-VKSQ11 ngày 01/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Nguyễn T H Th tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T H Th có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là ông Trần A V T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường, không có ý kiến gì khác.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 01/12/2020, tại căn hộ số xx Tòa nhà Flemington, số x Lê Đại Hành, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn T H Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một máy chụp ảnh hiệu CANON EOS 60D, đã qua sử dụng trị giá 7.250.000 đồng và một túi đựng máy ảnh được làm bằng vải, hiệu CANON, đã qua sử dụng trị giá 125.000 đồng của ông Trần A V T.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.400.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài và chữa bệnh.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tòa án xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị bệnh và có tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh là 96%, theo Bản kết luận giám định pháp y về sức khỏe số 60/SK.20 ngày 14/01/2021 của Trung tâm Pháp Y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh; tuy nhiên, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về cơ sở xem xét áp dụng án treo đối với bị cáo:

Bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt là cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhân thân tốt, không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là một máy chụp ảnh hiệu CANON EOS 60D, đã qua sử dụng và một túi đựng máy ảnh được làm bằng vải, hiệu CANON, đã qua sử dụng của ông Trần A V T bị bị cáo Th chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã lập biên bản trả lại cho ông Trần A V T. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại là ông Trần A V T. Ông T không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác nên Tòa án không xem xét.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn T H Th, điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T H Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T H Th 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án 09/02/2021.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng